

LVIII. PHẨM CHÚC LỤY

01

Lúc bấy giờ, trời Đế Thích bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Con nói như thế, khen ngợi như thế, ghi nhận như thế, vì thuận theo lời pháp, lời luật của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với pháp, tùy pháp; sự ghi nhận như thế không điên đảo chẳng?

Phật nói:

- Này Kiều-thi-ca! Người nói như thế, khen ngợi như thế, ghi nhận như thế, là đúng theo lời pháp, lời luật của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với pháp, tùy pháp, thì sự ghi nhận như thế không điên đảo.

Khi ấy, trời Đế Thích lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thật hi hữu! Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào không, vô tướng, vô nguyện. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào năm loại mắt, sáu phép thần thông. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn

Tam-ma-địa. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào mười lục Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Các điều mà đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bấy giờ, Phật bảo trời Đê Thích:

- Nay Kiều-thi-ca! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán bố thí Ba-la-mật-đa còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người hành bố thí Ba-la-mật-đa; quán tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán bốn niệm trụ còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu bốn niệm trụ; quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán bốn tịnh lự còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu bốn tịnh lự; quán bốn vô lượng, bốn định vô sắc còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán tám giải thoát còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tám giải thoát; quán tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán pháp không nội còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng pháp không nội; quán pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán chơn như còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có

người chứng chơn như; quán pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán Thánh đế khô còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng Thánh đế khô; quán Thánh đế tập, diệt, đạo còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng Thánh đế tập, diệt, đạo! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán pháp môn giải thoát không còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu pháp môn giải thoát không; quán pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán năm loại mắt còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu năm loại mắt; quán sáu phép thần thông còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu sáu phép thần thông! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán tất cả pháp môn Đà-la-ni còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán mười lực Phật còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu mười lực Phật; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán pháp không quên mất còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu pháp không quên mất; quán tánh luôn luôn xả còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tánh luôn luôn xả! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán trí nhất thiết còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu trí nhất thiết; quán trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người tu tất cả hạnh Đại Bồ-tát! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán chư Như Lai còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chuyển pháp luân! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không,

nên quán pháp không sanh diệt còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người chứng pháp không sanh diệt! Cụ thọ Thiện Hiện vì an trụ pháp không, nên quán ba mươi hai tướng tốt, và tám mươi vẻ đẹp còn chẳng thể nắm bắt được, huống là có người có thân đầy đủ tướng tốt này. Vì sao?

Này Kiều-thi-ca! Vì cụ thọ Thiện Hiện đối với tất cả pháp, an trụ viễn ly, an trụ tịch tịnh, an trụ vô sở đắc, an trụ không, an trụ vô tướng, an trụ vô nguyện.

Này Kiều-thi-ca! Cụ thọ Thiện Hiện đối với tất cả pháp, an trụ vô lượng sự an trụ thù thắng như thế.

Này Kiều-thi-ca! Sự an trụ của Thiện Hiện so với hạnh an trụ tối thắng Bát-nhã Ba-la-mật-đa của chúng Đại Bồ-tát đã an trụ, thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn, không bằng một phần ức, không bằng một phần trăm ức, không bằng một phần ngàn ức, không bằng một phần trăm triệu, không bằng một phần ngàn triệu, không bằng một phần trăm ngàn triệu, không bằng một phần ngàn triệu, không bằng một phần trăm ngàn triệu, cho đến cũng không bằng một phần tính, phần kế, phần toán, phần dụ, phần cực số. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì trừ Sự an trụ của Như Lai, sự an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa của các chúng Đại Bồ-tát ấy, là hạnh an trụ tối thắng, so với sự an trụ của các Thanh văn, Độc giác v.v... thì là tối, là thắng, là trưởng, là tôn, là diệu, là vi diệu, là thượng, là Vô thượng. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca! Nếu Đại Bồ-tát muốn đứng trên tất cả hữu tình, thì nên an trụ hạnh an trụ tối thắng Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Kiều-thi-ca! Vì các Đại Bồ-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa là hạnh an trụ tối thắng vượt qua các bậc Thanh văn, Độc giác v.v... chứng nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, có thể mau viên mãn tất cả Phật pháp, đoạn trừ các tập khí phiền não tương tục, chóng chứng quả vị giác ngộ cao tột, được gọi là Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác, thành tựu viên mãn trí nhất thiết trí.

Bấy giờ, trong pháp hội có vô lượng, vô số trời Tam thập tam hoan hỷ nhảy nhót, đều lấy hoa thơm vi diệu cõi trời rải dâng Như Lai và chúng Bí-sô.

Khi ấy, trong chúng có sáu ngàn Bí-sô từ chỗ ngồi đứng dậy, che vai bên trái, quì gối sát đất, chấp tay hướng Phật. Do thần lực của Phật, các hoa thơm vi diệu, ngay trong tay của các vị trời, tự nhiên nở rộ. Các vị Bí-sô ấy vui mừng nhảy nhót, được điều chưa từng có. Các vị đều dùng hoa này rải cúng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; đã rải cúng Phật rồi, đều phát lời nguyện: Chúng con dùng sức thiện căn thù

thắng này, nguyện thường an trụ hạnh an trụ tối thắng Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa; Thanh văn, Độc giác chẳng thể an trụ, mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tốt, vượt qua bậc Thanh văn và Độc giác.

Bấy giờ, Thế Tôn biết tâm hành thanh bạch của các Bí-sô, liền mỉm cười.

Như thường pháp của Phật khi mỉm cười, đủ loại ánh sáng màu từ trong miệng phóng ra, đó là các loại ánh sáng xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tím v.v... chiếu khắp thế giới của Phật ở cõi Tam thiên đại thiên này, rồi trở lại vòng quanh thân Phật ba vòng, xong nhập vào trên đỉnh.

Cụ thọ Khánh Hỷ liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay lễ Phật bạch:

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà Ngài mỉm cười? Chư Phật mỉm cười chẳng phải là không duyên cớ. Cúi xin Như Lai thương xót nói cho.

Phật bảo Khánh Hỷ! Sáu ngàn Bí-sô phát nguyện thù thắng này, ở vào kiếp Tinh Dụ trong đời vị lại sẽ chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, đều cùng một hiệu là Tán Hoa Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hành Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm. Đệ tử Bí-sô, cõi Phật, tuổi thọ của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy đều như nhau, đồng thọ ngàn năm. Các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy, khi vừa đản sanh, xuất gia, thành đạo, đều tùy theo nơi hiện diện, hoặc ngày, hoặc đêm, thường được rải hoa thơm vi diệu năm màu. Do nhân duyên ấy nên Ta mỉm cười.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu Đại Bồ-tát muốn được an trụ sự an trụ tối thắng, thì nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu Đại Bồ-tát muốn được an trụ sự an trụ của Như Lai, thì nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn nào tinh cần tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, thì thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy đời trước hoặc từ nơn gian mạng chung rồi sanh trở lại nơi này, hoặc từ cõi trời Đô-sử-đa mạng chung, sanh vào nơn gian. Đời trước họ ở cõi người, hoặc ở cõi trời, do được rộng nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nên đời này có thể tinh cần tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa.

Khánh Hỷ nên biết! Như Lai hiện thấy người tinh cần tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa không mong cầu gì, thì người ấy nhất định là Đại Bồ-tát.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào, đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thường ưa lắng nghe, thọ trì đọc tụng, rốt ráo thông lợi, như lý tư duy, vì các thiện nam tử, thiện nữ nhơn trụ Bồ-tát thừa tuyên thuyết khai thị, dạy bảo trao truyền, thì nên biết người ấy là Đại Bồ-tát, trong đời quá khứ, từng theo Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nghe nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế; nghe rồi ưa thích, thọ trì đọc tụng, rốt ráo thông lợi, như lý tư duy, vì người rộng nói, cho nên đời này có thể hoàn thành việc ấy.

Khánh Hỷ nên biết! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn ấy từng ở chỗ vô lượng Phật quá khứ, trồng nhiều thiện căn, cho nên ở đời này, có thể hoàn thành việc ấy.

Khánh Hỷ nên biết! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn ấy, nên nghĩ thế này: Trước ta chẳng từ Thanh văn, Độc giác nghe nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế, mà nhất định từ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nghe nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế. Trước ta chẳng đối với Thanh văn, Độc giác trồng các thiện căn, mà nhất định đối với Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trồng các thiện căn. Do nhân duyên ấy, nay được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa này, ưa thích thọ trì, đọc tụng thông suốt, như lý tư duy, vì người rộng nói, thường không chán nản, mỗi mệ.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thường ưa thích lắng nghe, thọ trì đọc tụng, rốt ráo thông suốt, như lý tư duy, đối với nghĩa, đối với pháp, đối với ý nghĩa sâu xa, tùy thuận tu hành, thì thiện nam tử, thiện nữ nhơn ấy, hiện tại thấy được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chúng ta.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào nghe nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thâm tâm tin thọ, không hủy, không báng, chẳng cản trở phá hoại, thì thiện nam tử, thiện nữ nhơn ấy, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, ở chỗ chư Phật trồng nhiều thiện căn, cũng được vô lượng thiện hữu nhiếp thọ.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào đối với phước điền thù thắng của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường trồng các thiện căn, thì tuy nhất định sẽ được, hoặc quả Thanh văn, hoặc quả Độc giác, hoặc quả Như Lai nhưng muốn chứng quả vị giác ngộ cao tốt, thì cần phải đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế, khéo hiểu rõ thông suốt, tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; an trụ pháp không nội, an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp

không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; an trụ chơn như, an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghị; an trụ Thánh đế khô, an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; tu hành pháp môn giải thoát không, tu hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành trí nhất thiết, tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng khiến được viên mãn.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thường khéo hiểu biết thông suốt, tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; an trụ pháp không nội, an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; an trụ chơn như, an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghị; an trụ Thánh đế khô, an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; tu hành pháp môn giải thoát không, tu

hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành trí nhất thiết, tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng khiến được viên mãn mà Đại Bồ-tát ấy chẳng đắc quả vị giác ngộ cao tột, trụ ở bậc Thanh văn, Độc giác, thì không có việc đó. Vì vậy, Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì nên đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế, khéo hiểu rõ thông suốt, tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến tu hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng khiến được viên mãn. Vì vậy, này Khánh Hỷ! Ta đem kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa phó chúc cho ông. Ông nên nghiêm chỉnh thọ trì, đọc tụng, thông suốt, chớ để quên mất.

Khánh Hỷ nên biết! Trừ kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì các pháp khác mà Ta đã dạy, thì dù có quên mất thì tội ấy còn nhỏ, nhưng nếu đối với kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng khéo thọ trì, cho đến quên một câu, thì tội ấy rất lớn.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu đối với kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, cho đến có thể thọ trì một câu, chẳng quên mất, thì được vô lượng phước; còn nếu người đối với kinh này chẳng khéo thọ trì, cho đến một câu cũng quên mất, thì bị trọng tội, đồng với lượng phước nói trước. Vì vậy, này Khánh Hỷ! Ta đem kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa phó chúc cho ông. Ông nên nghiêm chỉnh thọ trì, đọc tụng thông suốt, như lý tư duy, vì người rộng nói, phân biệt, khai thị, khiến người thọ trì rất ráo hiểu rõ, văn nghĩa, ý thú.

Quyển Thứ 346

HẾT